






G1 Unit 1 一 二 三 One two three

• Words 词语

				
yī 一	èr 二	sān 三	sì 四	wǔ 五

				
liù 六	qī 七	bā 八	jiǔ 九	shí 十

Gestures for numbers in China

									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

- Expressions and conversations 表达和对话

